

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2025/HS-ST

Ngày 04 - 6 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phương - Giáo viên nghỉ hưu.

Ông Lê Chí T - Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 06 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 05 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Anh Đ, sinh ngày 09/7/2008 tại Hà Nam; tên gọi khác: không; nơi cư trú: Tổ dân phố ĐP, phường LH, thị xã KB, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K và bà Trương Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp: “Giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho người đại diện giám sát”; có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Lê Anh Đ: Ông Lê Văn K, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố ĐP, phường LH, thị xã KB, tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Anh Đ: Bà Trần Thị Kim Hương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc T tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Bị hại:** Anh Quách Tất N, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Xóm TN, xã LL, huyện Y.T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Bà Bùi Thị P, sinh năm 1971; địa chỉ: Xóm T, xã BH, huyện Y.T, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Quang Q, sinh năm 2004; Địa chỉ: Tổ 5, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3/ Châu Quảng Văn H, sinh ngày 01/12/2009; địa chỉ: Thôn ST, xã ĐT, huyện LT, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của Quàng Văn H: Chị Quàng Thị T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn ST, xã ĐT, huyện LT, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

4/ Cháu Lê Anh T, sinh ngày 15/11/2008; địa chỉ: Thôn LQ, xã TQ, huyện NX, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của Lê Anh T: Chị Vi Thị L, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn LQ, xã TQ, huyện NX, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

5/ Cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 24/02/2010; địa chỉ: Thôn TT, xã ĐT, huyện LT, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của Nguyễn Văn T: Bà Phạm Thị Thu T, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn TT, xã ĐT, huyện LT, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

6/ Cháu Nguyễn Anh K, sinh ngày 15/12/2010; địa chỉ: Thôn ĐN, xã ĐT, huyện LT, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của Nguyễn Anh K: Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn ĐN, xã ĐT, huyện LT, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

7/ Anh Hoàng T P, sinh năm 2004; địa chỉ: Xóm 6, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt

8/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ 5, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 12/8/2024, tại tổ 8, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, Bùi Văn C, Quàng Văn H, Nguyễn Anh K, Lê Anh Đ, Lê Anh T, Nguyễn Văn T đang đi bộ về T tâm tìm kiếm việc làm thuộc tổ 8, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý thì gặp Bùi Gia B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24 chở theo Quách Tất N đi trên đường. B nói: “*Giao lưu không, đánh nhau không*”, nghe vậy K nói: “*Thích thì quay lại đây*”. B không nói gì mà điều khiển xe chở N quay về phòng trọ gọi Hà Công N và 06 người khác từ trong nhà trọ ra ngã ba đường bờ kè giao với đường Ngô Gia Tự, thuộc tổ 8, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý để chặn đầu nhóm của C. Lúc này, ba người nam giới trong nhóm của B lao đến dùng tay chân đá vào mặt, vào người của T và K. Thấy bạn bị đánh, C và Đ lấy đá ném về phía nhóm của B nên nhóm của B bỏ chạy về nhà trọ, để lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24. Thấy vậy K dắt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24 định đuổi theo nhóm của B nhưng không được nên K đạp đổ xe xuống đường. Sau đó, K vào trong bụi cây gần đó lấy một thanh gỗ dài khoảng 1,5m đường kính 10cm ra đập nhiều phát vào phần yếm, càng trước, đèn trước và phần đầu của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24. T cầm gậy kim loại sáng màu dài khoảng 01 mét đập vào phần đèn sau ở đuôi xe, H cầm điều cày đập vào phần thân xe, Đ cầm gạch đỏ, T cầm gạch xi đập vào phần thân xe, cốp xe và đầu xe. Sau đó nhóm của C vào trong bụi sắn gần đó trốn đợi nhóm của B quay lại lấy xe. Trong lúc trốn C mượn điện thoại của H gọi điện thoại cho Hoàng T

Phong nói “*Anh ơi, có mấy thằng nó đánh bọn em ở chỗ bờ kè, anh quay lại đi*”, Phong B “*Oke*” rồi Phong nói với Nguyễn Quang Q đang đi cùng quay lại chỗ của C.

Khoảng 10 phút sau, Quách Tất N nhờ bạn là Bùi Minh T và Bùi Văn Q chở N quay lại lấy xe. Khi nhóm của N đến nơi thì nhóm của C từ trong bụi sấn chạy ra khiến nhóm N bỏ chạy. Lúc này, Q và P đi đến thì C nhờ P và Q chở đuổi theo N. Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B2-699.69 chở theo H, T, T ngồi sau, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90AB-117.78 chở K, C đuổi theo N, còn Đ đi bộ về chỗ trọ không thấy các bạn về nên quay lại chỗ xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24. Xe của Q chở theo H, T, T đi được khoảng 300 mét thì không đuổi được nên quay lại chỗ xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24, H tiếp tục lấy xẻng kim loại cán gỗ đập ba phát vào yên xe, một phát vào phần ốp nhựa đầu xe, T cầm gạch đập vào đầu xe, T cầm gạch đập vào yên xe, Đ cầm gậy gỗ ở trên đường đập vào phần tay lái bên phải của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24. Sau đó, H đưa xẻng cho Q, bảo Q “*Đập đi*” thì Q cầm xẻng đập ba phát vào phần khung sắt tay lái bên trái của chiếc xe. Khi đó P điều khiển xe chở K, C đuổi theo nhóm N đến quán ốc Ngon 365 thuộc phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý. Do trong quán có đông người, sợ bị đánh nên P chở K, C quay lại chỗ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24. Khi nhóm của P quay lại, Đ nói: “*Ném mẹ xe xuống mương*” thì Q, Đ, K, T và H cùng bê chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24 ném xuống mương nước gần đó rồi cả nhóm đi về.

** Vật chứng thu giữ:*

+ Thu giữ của Quách Tất N 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh đen bạc, số máy JA39E0657910, số khung 3906HY680084 không còn biển kiểm soát, bị hư hỏng nhiều vị trí.

+ Thu giữ của Nguyễn Quang Q 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đen đỏ, biển kiểm soát 90B2-669.69.

+ Thu giữ của Hoàng T P 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNERX màu đỏ đen, biển kiểm soát 90AB-117.78 ; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S8 vỏ màu xanh.

+ Thu giữ của Quàng Văn H 01 điện thoại di động Samsung A10 màu xanh.

+ 01 thanh kim loại hình ống rỗng ruột màu trắng gấp thành hình chữ L, dài 65cm, đường kính ống 02 cm; Các mảnh gỗ kích thước không đều của điều cày dài 45cm; Các mảnh nhựa vỡ không rõ hình dạng màu xanh, đỏ, nhựa không màu.

Ngày 24/9/2024, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý ra bản Kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐGTS, kết luận: “*Phần hư hỏng của 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 28F1-137.24, số máy JA39E0657910, số khung 3906HY680084, bị hư hỏng do đập phá,*

xe đã qua sử dụng, giá 4.325.000 đồng”.

Ngày 21/4/2025, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý có bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS, kết luận: “01 ốp nhựa đầu trên xe giá 300.000 đ; 01 yên xe giá 550.000 đ; chi phí thay dầu, vệ sinh động cơ của xe mô tô giá 400.000đ”, tổng trị giá là 1.250.000 đồng.”

- Đối với phần khung sắt tay lái bên trái do Nguyễn Quang Q dùng xẻng đập, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý không xác định thiệt hại. Ngoài ra, ngày 10/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý tiến hành xác minh xác định không xác định giá sửa chữa, thay mới.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS-PL ngày 19/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Lê Anh Đ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Lê Anh Đ theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến thay đổi. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 119; 179 của Luật tư pháp người chưa thành niên; tuyên bố bị cáo Lê Anh Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; đề nghị xử phạt bị cáo Lê Anh Đ từ 7 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã bồi thường cho bị hại và tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình ống dài 65cm đường kính 1,5cm và các mảnh gãy có kích thước không đều nhau của điều cày.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng khoan hồng cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa lỗi lầm.

- Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bị cáo Lê Anh Đ tuổi còn trẻ, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Khi phạm tội mới hơn 16 tuổi, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ý thức được trách nhiệm của mình, đã nhờ bố bị cáo bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cải tạo tại địa phương.

- Bị hại anh Quách Tất N có ý kiến: Sau khi sự việc xảy ra, xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24 là xe anh mượn của bà Bùi Thị Phạm bị thiệt hại theo kết quả định giá là 4.325.000 đồng. Quá trình điều tra cháu Nguyễn Văn T đã bồi thường cho anh 1.000.000 đồng và tại phiên tòa hôm nay bố bị cáo Đ đã bồi thường cho anh 2.000.000 đồng để sửa chữa xe khắc phục hậu quả. Nay anh không yêu cầu bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án phải bồi thường cho anh nữa, anh tự khắc phục phần thiệt hại còn lại.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án cháu Nguyễn Văn T xác định có cầm gạch xi đập vào xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24 gây thiệt hại về tài sản cho anh N. Sau khi sự việc xảy ra, cháu T và đại diện gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh N 1.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

- Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phạm Thị Thu T và ông Nguyễn Tiến D trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, mặc dù một số cháu có hành vi gây thiệt hại tài sản cho bị hại tuy chưa đến tuổi bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng đây là bài học sâu sắc để gia đình quản lý chặt chẽ, giáo dục con cái tốt hơn để giữ gìn trật tự C trong xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và đại diện của họ, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/8/2024 tại tổ 8, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, Lê Anh Đ cùng Quàng Văn H, Nguyễn Anh K, Nguyễn Văn T, Lê Anh T, Nguyễn Quang Q dùng gậy, gạch, đá đập phá chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24 của anh Quách Tất N và ném xuống mương nước làm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24 bị hư hỏng, thiệt hại 4.325.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Anh Đ đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Anh Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi đập phá tài sản bị cáo hoàn toàn biết và nhận thức được hành vi của mình sẽ làm giảm giá trị sử dụng của chiếc xe nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác gây thiệt hại về vật chất đối với bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết. Qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo và xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa C trong xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Bị cáo Lê Anh Đ khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nên cần áp dụng Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự; Điều 119; Điều 179 của Luật tư pháp người chưa thành niên để quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội dưới 18 tuổi.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Anh Đ khi phạm tội dưới 18 tuổi nên căn cứ khoản 6 Điều 91 của Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Quách Tất N xác định đã được cháu Nguyễn Văn T và đại diện gia đình bồi thường 1.000.000 đồng; bị cáo Lê Anh Đ cùng đại diện theo pháp luật của bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại tài sản cho anh là 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh N không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh đen bạc, số máy JA39E0657910, số khung 3906HY680084 không còn biển kiểm soát, bị hư hỏng

nhiều vị trí và các mảnh nhựa vỡ không rõ hình dạng màu xanh, đỏ, nhựa không màu là tài sản hợp pháp của bà Bùi Thị P; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đen đỏ, biển kiểm soát 90B2-669.69 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị T; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNERX màu đỏ đen, biển kiểm soát 90AB-117.78 và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S8 vỏ màu xanh là tài sản hợp pháp của Hoàng T P; 01 điện thoại di động Samsung A10 màu xanh là tài sản hợp pháp của Quảng Văn H. Các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã trả lại các tài sản, đồ vật trên cho các chủ sở hữu là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 thanh kim loại hình ống dài 65cm đường kính 1,5cm và các mảnh gãy của điều cày là các công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các tình tiết khác:

- Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Quảng Văn H 14 tuổi 08 tháng 11 ngày, Lê Anh T 15 tuổi 09 tháng 27 ngày, Nguyễn Anh K 13 tuổi 07 tháng 27 ngày, Nguyễn Văn T 14 tuổi 5 tháng 18 ngày, đều chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Do vậy hành vi của Quảng Văn H, Lê Anh T, Nguyễn Văn T và Nguyễn Anh K không cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

- Đối với Nguyễn Quang Q không tham gia đập phá chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24 giai đoạn đầu cùng Lê Anh Đ mà chỉ có hành vi dùng xẻng đập ba phát vào khung sắt tay lái bên trái xe mô tô, Cơ quan Công an đã yêu cầu định giá nhưng Hội đồng định giá không xác định được thiệt hại. Ngoài ra Nguyễn Quang Q còn cùng Quảng Văn H, Lê Anh T, Lê Anh Đ, Nguyễn Anh K bê chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-137.24 ném xuống nước gây thiệt hại tổng số tiền là 1.250.000 đồng dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy hành vi của Quân không cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự. Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, xử phạt số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân” là phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện theo pháp luật của họ thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 47; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 119; 179 của Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Anh Đ 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04/6/2025).

Giao bị cáo Lê Anh Đ cho Ủy ban nhân dân phường Lê Hồ, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giáo dục; Công an phường Lê Hồ, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam trực tiếp giám sát bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình ống dài 65cm, đường kính ống 1,05cm và các mảnh gỗ có kích thước không đều nhau của điều cây.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 03 tháng 6 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Anh Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và đại diện theo pháp luật của họ có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và đại diện theo pháp luật của họ vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- CQTHAHS và hỗ trợ tư pháp CA tỉnh Hà Nam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án và đại diện theo PL của họ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Xuyên**